

Số: 60 /KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 10 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo của xã Vĩnh Phong năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo năm 2026. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn xã, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo năm 2026, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc góp phần cải thiện các chỉ số thành phần liên quan trực tiếp đến cấp xã.

- Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân trên địa bàn về vai trò của đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số; tạo chuyển biến rõ nét trong tư duy quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo hướng chủ động, linh hoạt, ứng dụng khoa học, công nghệ và các giải pháp mới vào thực tiễn.

- Thông qua việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, Kế hoạch hướng tới việc nâng cao chất lượng điều hành của chính quyền xã, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh ở khu vực nông thôn; khuyến khích các mô hình sản xuất ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, sáng kiến cải tiến trong quản lý và phục vụ Nhân dân; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của xã Vĩnh Phong và đóng góp vào việc nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo chung của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo năm 2026 của xã phải bảo đảm bám sát đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn, quy mô và nguồn lực của xã; bảo đảm tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức, dàn trải.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải được phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị phụ trách; xác định tiến độ thực hiện cụ thể, gắn với đánh



giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ hằng năm. Việc tổ chức thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội xã, phát huy vai trò chủ động của từng lĩnh vực chuyên môn trong cải thiện các tiêu chí thành phần thuộc Chỉ số đổi mới sáng tạo.

- Công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, thường xuyên, liên tục, gắn với các chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới; kết quả thực hiện phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ, kịp thời báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu điều chỉnh, bổ sung giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong năm 2026.

II. MỤC TIÊU

- Nâng cao nhận thức và năng lực đổi mới sáng tạo trong hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào quản lý Nhà nước, sản xuất và đời sống; góp phần cải thiện các tiêu chí thành phần thuộc Chỉ số đổi mới sáng tạo theo định hướng của tỉnh.

- Mục tiêu cụ thể năm 2026 là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của xã; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ cao; khuyến khích các hộ sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; từng bước hình thành môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo gắn với đặc thù kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về công tác tuyên truyền

Tập trung phổ biến nội dung Kế hoạch số 68/KH-UBND của tỉnh, kế hoạch của xã và các chủ trương, chính sách khác có liên quan đến đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các hội nghị của xã, sinh hoạt chi bộ, ấp, Tổ NDTQ,.... Nội dung tuyên truyền nhấn mạnh vai trò của đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế hộ gia đình, xây dựng nông thôn mới và cải cách hành chính.

2. Về nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số; đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý, điều hành do cấp trên triển khai; Trung tâm phục vụ Hành chính công tiếp tục rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, giảm thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao tỷ lệ hài lòng của người dân và tổ chức; khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến thông qua hướng dẫn trực tiếp và hỗ trợ tại chỗ.

3. Về phát triển kinh tế gắn với đổi mới sáng tạo

Tập trung hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị gia tăng; khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất an toàn, truy xuất nguồn gốc, sử dụng nền tảng số để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Đối với các cơ sở tiêu thụ công nghiệp và dịch vụ, triển khai vận động áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

4. Về phát triển nguồn nhân lực

Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, thương mại điện tử, kỹ năng ứng dụng công nghệ cho cán bộ, công chức và đại diện các hộ sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, khuyến khích đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào sáng tạo trẻ, khởi nghiệp tại địa phương; phát hiện và nhân rộng các sáng kiến có hiệu quả trong thực tiễn.

5. Về thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ở cơ sở

Tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động theo hướng liên kết chuỗi giá trị; phối hợp với các tổ chức tín dụng tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn cho các mô hình sản xuất, kinh doanh có yếu tố đổi mới sáng tạo. Công tác cải cách hành chính, minh bạch thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chính sách hỗ trợ sản xuất được thực hiện công khai nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư và sáng tạo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách xã trong dự toán chi thường xuyên năm 2026 và lồng ghép từ các chương trình, đề án, nguồn hỗ trợ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất; tham mưu lồng ghép các nội dung cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo vào chương trình công tác năm của xã.

- Phối hợp với các ngành chuyên môn tuyên truyền về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ trên hệ thống truyền thanh và các hội nghị của xã; phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và người dân. Đồng thời, tham mưu triển khai các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, sáng kiến cộng đồng; lồng ghép nội dung đổi mới sáng tạo vào phong trào xây dựng đời sống văn hóa và xây dựng nông thôn mới.



2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu triển khai các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của xã; hướng dẫn người dân áp dụng quy trình sản xuất an toàn, truy xuất nguồn gốc và chuyển đổi số trong tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, phối hợp rà soát, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư, phát triển sản xuất gắn với yếu tố đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp tại cơ sở.

- Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành; rà soát, cải tiến quy trình nội bộ trong xử lý công việc; nâng cao tỷ lệ văn bản điện tử, chữ ký số, hồ sơ xử lý trên môi trường mạng.

4. Công an xã

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tuyên truyền, hướng dẫn người dân phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Đồng thời, tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư phục vụ cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

5. Trung tâm phục vụ Hành chính công

Triển khai các giải pháp đổi mới sáng tạo trong cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; thực hiện số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu; tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt; lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân và đề xuất sáng kiến cải tiến quy trình phục vụ.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua sáng tạo, cải tiến kỹ thuật trong lao động, sản xuất; phát hiện, giới thiệu các mô hình hiệu quả để nhân rộng trên địa bàn. Đồng thời, thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai Kế hoạch, kịp thời kiến nghị, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong năm 2026.

7. Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã

Phối hợp triển khai mô hình đổi mới sáng tạo tại địa bàn; đề xuất sáng kiến, mô hình sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ mới; phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân tham gia các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12 của năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Phong. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. *lmc*

Nơi nhận:

- Sở KHCN;
- TT. Đảng ủy;
- CT, các PCT. UBND xã;
- BCĐ thực hiện ĐA06;
- LĐVP, CVNC;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, Itctham.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Châu Ngọc Cẩn

